

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 01 - 2026

V/v: Tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thiện

2. Bà Lê Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vi – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 695/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc “Tranh chấp xác định con cho cha” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2026/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2026/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tùng B, sinh năm 1990; thường trú: Thôn V, xã H, Thành phố Hải Phòng, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Bùi Kim H, sinh năm 1996; thường trú: 4/4 khóm Đ, phường M, tỉnh An Giang; tạm trú: Căn hộ 14.05 block B, chung cư S, khu phố T, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Thế A, sinh năm 1987; thường trú: 1/8 đường B khu phố D, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/10/2025 và bản tự khai ngày 20/11/2025, nguyên đơn ông Nguyễn Tùng B trình bày:

Bà Bùi Kim H và ông Đặng Thế A là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo bản án số 4645/2024/HNGĐ-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức,

Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh).

Ông Nguyễn Tùng B và bà Bùi Kim H chung sống với nhau nhưng làm thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 06/01/2025 tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (nay là phường M, tỉnh An Giang). Ông và bà H có 01 người con chung sinh ngày 25/12/2023 nhưng chưa làm giấy khai sinh và có đặt tên dự kiến là Nguyễn Bình A1, giới tính nam theo giấy chứng sinh số 10727/23, quyển số 12/2023 do Bệnh viện Sản - Nhi A cấp ngày 26/12/2023, hiện nay con chung Nguyễn Bình A1 đang được bà Bùi Kim H nuôi dưỡng, chăm sóc.

Nay ông B khởi kiện đến Tòa án yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác định trẻ có tên dự kiến Nguyễn Bình A1, giới tính nam, sinh ngày 25/12/2023 theo Giấy chứng sinh số 10727/23, quyển số 12/2023 do Bệnh viện Sản - N cấp ngày 26/12/2023 là con ruột của ông Nguyễn Tùng B, sinh ngày 02/11/1990; số CCCD 030090011388 cấp ngày 28/06/2021; Địa chỉ thường trú: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là xã H, Thành phố Hải Phòng), đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Chứng cứ, tài liệu nguyên đơn cung cấp: Bản chứng thực Căn cước công dân, giấy chứng sinh, phiếu kết quả phân tích DNA; bản án số 4645/2024/HNGĐ-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh).

*) *Bị đơn bà Bùi Kim H trình bày:* Thống nhất với trình bày của ông Nguyễn Tùng B về việc trong thời gian bà H đang sống ly thân với ông Đặng Thế A thì giữa bà H và ông B phát sinh quan hệ tình cảm dẫn đến bà H mang thai và sinh ra cháu trẻ có tên dự kiến Nguyễn Bình A1, giới tính nam, sinh ngày 25/12/2023. Thời điểm bà H sinh trẻ B, giữa bà H và ông Đặng Thế A chưa thực hiện thủ tục ly hôn theo quy định. Nay trước yêu cầu khởi kiện của ông B thì bà H thống nhất, đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

*) *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Thế A không tham gia tố tụng và không có văn bản trình bày ý kiến.*

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ xét thấy yêu cầu của ông Nguyễn Tùng B là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Tùng B khởi kiện bà Bùi Kim H yêu cầu Toà án giải quyết tuyên bố ông Nguyễn Tùng B là cha ruột của trẻ có tên dự kiến Nguyễn Bình A1, giới tính nam, sinh ngày 25/12/2023 theo Giấy chứng sinh số 10727/23, quyển số 12/2023 do Bệnh viện Sản - N cấp ngày 26/12/2023 là con ruột của ông Nguyễn Tùng B. Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia tố tụng, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn và bị đơn xác định:

Bà Bùi Kim H sinh trẻ có tên dự kiến Nguyễn Bình A1, giới tính nam, vào ngày 25/12/2023 theo Giấy chứng sinh số 10727/23, quyển số 12/2023 do Bệnh viện Sản - Nhi A cấp ngày 26/12/2023, bà H và ông B xác định ông B là cha ruột của cháu Bình A1. Do thời điểm sinh cháu Bình A1, giữa bà H và ông Thế A chưa làm thủ tục ly nên chưa cháu Bình A1 chưa được làm giấy khai sinh. Nay, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung, ông Nguyễn Tùng B khởi kiện yêu cầu Toà án xác định cháu sinh trẻ có tên dự kiến Nguyễn Bình A1, giới tính nam, vào ngày 25/12/2023 là con ruột của ông Nguyễn Tùng B.

[2.2] Theo Kết quả phân tích DNA ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Công ty TNHH G kết luận: Ông Nguyễn Tùng B và mẫu DNA ký hiệu Nguyễn Bình A1 có quan hệ huyết thống Cha – Con, tần suất 99.99999999145%.

Như vậy, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và Kết quả phân tích DNA có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Tùng B sinh ngày 02/11/1990 là cha ruột của trẻ có tên dự kiến Nguyễn Bình A1, giới tính nam, vào ngày 25/12/2023 theo Giấy chứng sinh số 10727, quyển số 12 do Bệnh viện N cấp ngày 26/12/2023.

Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Tùng B là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.7] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2.8] Về chi phí thông báo cho đương sự vắng mặt trên phương tiện thông tin đại chúng là 4.053.437 đồng, nguyên đơn tự nguyện chịu được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 161; khoản 1 Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 88; 89; 90; 91; khoản 2 Điều 101 và Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Tùng B đối với bị đơn bà Bùi Kim H về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

Tuyên bố ông Nguyễn Tùng B, sinh ngày 02/11/1990; số CCCD 030090011388 cấp ngày 28/06/2021; Địa chỉ thường trú: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là xã H, Thành phố Hải Phòng) là cha ruột của trẻ có tên dự kiến Nguyễn Bình A1, giới tính nam, sinh ngày 25/12/2023 theo Giấy chứng sinh số 10727/23, quyền số 12/2023 do Bệnh viện N cấp ngày 26/12/2023.

2. Về chi phí thông báo cho đương sự vắng mặt trên phương tiện thông tin đại chúng là 4.053.437 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi ba nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng), nguyên đơn tự nguyện chịu được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Tùng B không phải chịu. Bị đơn bà Bùi Kim H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định pháp luật.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh; **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;

- Phòng THADS khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh;

- Các đương sự;

- Lưu HS, VP.

Vũ Thị Nhâm